

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Yên Châu, ngày 07 tháng 7 năm 2017

Số: 40/2017/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ
THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2017/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2017 Giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1985. Nghề nghiệp: lái xe.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện L, tỉnh B.

Bị đơn: Chị Vi Thị T, sinh năm 1984. Nghề nghiệp: trồng trọt.

Địa chỉ: Bản T, xã T, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 59; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Văn T và chị Vi Thị T.
2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Bùi Văn T và chị Vì Thị T nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Văn T và chị Vì Thị T thỏa thuận nhất trí theo nguyện vọng của cháu Bùi Thị Ngọc V, sinh ngày 08/11/2008 là giao cháu Bùi Thị Ngọc V cho chị Vì Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Về mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con chung anh Bùi Văn T và chị Vì Thị T đã tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Khi cần thiết có thể thay đổi việc nuôi con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Anh Bùi Văn T và chị Vì Thị T đã tự thỏa thuận với nhau không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về Nợ chung: Anh Bùi Văn T và chị Vì Thị T đã tự thỏa thuận với nhau không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Anh Bùi Văn T nhận nộp tiền án phí Sơ thẩm dân sự là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Song được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn). Anh Bùi Văn T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp sau khi đã trừ tiền án phí Sơ thẩm dân sự là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, theo biên lai số: AA/2013/04028 ngày 30 tháng 5 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TA tỉnh;
- VKS (2 cấp);
- Chi cục THADS;
- Hộ tịch;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, án văn;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hương